

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: Chủ nghĩa xã hội khoa học

**ĐỀ TÀI: SỰ BIẾN ĐỔI CHỨC NĂNG GIA ĐÌNH TRONG THỜI KÌ
QUÁ ĐỘ LÊN CNXH Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

Giảng viên hướng dẫn : Nguyễn Thế Hùng
Sinh viên thực hiện : Hoàng Thị Phụng
Lớp : PLT09A03
Mã sinh viên : 22A4060301

Hà nội, ngày 05 tháng 01 năm 2021

MỤC LỤC

LỜI MỞ ĐẦU	1
NỘI DUNG	3
PHẦN I: CƠ SỞ LÝ LUẬN	3
I. Khái niệm gia đình	3
II. Vị trí của gia đình.....	4
III. Chức năng của gia đình	5
1. Chức năng tái sản xuất con người.....	5
2. Chức năng kinh tế và tổ chức tiêu dùng	6
3. Chức năng nuôi dưỡng, giáo dục	6
4. Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lý cho các thành viên trong gia đình.....	6
IV. Sự biến đổi chức năng gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.....	7
1. Chức năng tái sản xuất con người.....	7
2. Chức năng kinh tế và tổ chức tiêu dùng	8
3. Chức năng nuôi dưỡng, giáo dục	8
5. Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lý, duy trì tình cảm gia đình	9
PHẦN II: LIÊN HỆ THỰC TIỄN VÀ LIÊN HỆ BẢN THÂN.....	9
I. Thực trạng gia đình ở Việt Nam hiện nay.....	9
II. Quan điểm của cá nhân về hôn nhân và gia đình của những người trong cộng đồng LGBT hiện nay.	12
KẾT LUẬN	14
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	15

LỜI MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài, nguyên nhân chọn đề tài.

Ở tất cả các thời kì của xã hội thì gia đình là một thành phần không thể thiếu trong cuộc sống. Mỗi người đều có một gia đình riêng của họ và mỗi thành viên đều có nghĩa vụ bảo vệ gia đình của riêng mình. “Gia đình” là một cụm từ rất quen thuộc trong cuộc sống hằng ngày, được hình thành từ khá sớm và trải qua một quá trình phát triển lâu dài, là một môi trường quen thuộc với hầu hết mọi người, đó là một lĩnh vực mà ai cũng có thể tham gia với tư cách là người trong cuộc. Đó cũng là lĩnh vực tạo ra kinh tế, phong tục, phong phú, phức tạp đầy mâu thuẫn và biến động. Có thể nói gia đình là vấn đề dân tộc của mọi thời đại. Ngày nay ở đâu đâu, gia đình cũng là vấn đề được đề cập nhiều nhất, rộng rãi nhất trên nhiều lĩnh vực khác nhau. Ở châu Á nói riêng, người ta nói đến nhiều gia đình, văn hóa gia đình như một giải pháp để ngăn trở sự xâm lăng của văn hóa phương Tây. Và Việt Nam trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội này đang trải nghiệm trong một cuộc chuyển mình vĩ đại đó là thực hiện công nghiệp hóa - đô thị hóa với quy mô và tốc độ ngày càng gia tăng. Việt Nam đang trong quá trình chuyển đổi sang cơ chế kinh tế thị trường, cố nhiên những chuyển biến kinh tế xã hội mạnh mẽ đó không thể tác động sâu sắc đến gia đình, một thiết chế lâu đời và bền vững, song cũng hết sức nhạy cảm với mọi sự biến đổi của xã hội. Xuất phát từ những đặc điểm, bối cảnh đó đặt ra câu hỏi: thực trạng gia đình Việt Nam trong thời kì đổi mới như thế nào, sự biến đổi chức năng gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam và những vấn đề gì đang đặt ra đối với gia đình ở Việt Nam hiện nay? Để tìm hiểu và trả lời những câu hỏi đó em đã chọn đề tài: “Sự biến đổi chức năng gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay” cho bài tiểu luận của mình để nghiên cứu, tìm tòi, học hỏi để hiểu biết nhiều kiến thức sâu rộng hơn về vấn đề gia đình, các chức năng của gia đình Việt Nam hiện nay.

2. Mục đích nghiên cứu

Một số gia đình ở Việt Nam còn có nhiều biến đổi phức tạp nên em chọn đề tài này với mục đích nghiên cứu, làm rõ sự biến đổi chức năng của gia đình trong thời kì quá độ lên Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam và liên hệ thực trạng gia đình hiện nay.

3. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: Chức năng của gia đình và quan điểm về gia đình của những người trong cộng đồng LGBT hiện nay.

4. Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi nghiên cứu: Gia đình Việt Nam trong thời kì quá độ

5. Cơ sở lí luận và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lí luận: Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lenin về gia đình và xây dựng gia đình ở Việt Nam trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Phương pháp nghiên cứu: phân tích, khái quát, tổng hợp

6. Ý nghĩa lí luận và thực tiễn của đề tài

Ý nghĩa lí luận: Đưa ra những nhận thức về sự biến đổi chức năng của gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Đồng thời, khái quát những quan điểm về gia đình của những người trong cộng đồng GLBT hiện nay.

Ý nghĩa thực tiễn: Sự biến đổi chức năng gia đình ở Việt Nam trong thời kì quá độ đã làm cho mỗi gia đình ngày càng phát triển và bắt nhịp với xã hội. Tuy nhiên, xã hội càng phát triển thì mối quan hệ gia đình sẽ trở nên lỏng lẻo. Từ đó, giúp mỗi người nâng cao nhận thức về trách nhiệm đối với gia đình.

NỘI DUNG

PHẦN I: CƠ SỞ LÝ LUẬN

I. Khái niệm gia đình

Gia đình được khái niệm với nhiều cách hiểu khác nhau, chúng ta có thể hiểu: Gia đình là một hình thức cộng đồng xã hội đặc biệt được hình thành, duy trì và củng cố chủ yếu dựa trên cơ sở hôn nhân, quan hệ huyết thống và quan hệ nuôi dưỡng cùng với những quy định về quyền và nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình. Gia đình được hình thành khá sớm trong lịch sử loài người, ngay từ buổi đầu của lịch sử, khi con người tách khỏi giới động vật và tự tổ chức cuộc sống theo các mô hình cộng đồng nhỏ, hình thức sơ khai của gia đình. Về quy mô gia đình, lúc đầu gia đình chỉ bao gồm các thành viên có quan hệ trực huyết với nhau, chủ yếu là những người mẹ cùng các con, cháu. Sau đó mới được mở rộng thêm các thành viên khác có thể cùng huyết thống song cũng có thể không cùng huyết thống.

Theo quan điểm của Nho giáo cho rằng: gia đình là một cái nước nhỏ. Vì thế, nếu một nhà nhân hậu thì cả nước nhân hậu. Một nhà lễ nhượng thì cả nước ăn ở đều có lễ nhượng. Một người tham lam thì cả nước bị rối loạn. Do đó, một xã hội muốn thanh bình thì trước hết cần phải có những gia đình hòa thuận. Gia đình hòa thuận là gia đình mà mọi thành viên luôn quan tâm đến nhau, chăm lo cho nhau. Trong gia đình đó, vợ chồng sống hòa thuận, yêu thương nhau, cùng nhau chăm lo nuôi dưỡng dạy dỗ con cái nên người. Cha mẹ phải luôn giữ gìn lời ăn tiếng nói cũng như tác phong làm việc để làm gương cho con cái. Ngược lại, con cái phải có hiếu với ông bà, bố mẹ, biết phụng dưỡng chăm sóc ông bà, cha mẹ. Một gia đình hòa thuận còn là một gia đình mà anh em biết bảo ban nhau cùng tiến bộ, biết yêu thương đùm bọc lẫn nhau.

II. Vị trí của gia đình

Từ những tư tưởng của Nho giáo, ở một mặt nào đó có thể nói rằng phù hợp với Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội của chúng ta. Gia đình có vai trò quan trọng và cũng có rất nhiều vị trí quan trọng góp phần tạo nên một nhà nước xã hội văn minh:

1. Gia đình là tế bào của xã hội

Có thể ví xã hội là một cơ thể sống hoàn chỉnh và không ngừng biến đổi được sắp xếp, tổ chức theo nhiều mối quan hệ trong đó gia đình được xem là một tế bào, một thiết chế cơ sở đầu tiên. Mỗi một chế độ xã hội được sinh thành, vận động và biến đổi trên cơ sở một phương thức sản xuất xác định và có vai trò quy định đối với gia đình.

2. Gia đình là một trong những hình thức biểu hiện trình độ phát triển của kinh tế - xã hội

Nếu như trong xã hội nguyên thủy xuất hiện kiểu gia đình tập thể, hôn nhân cùng huyết thống, hôn nhân đối ngẫu và hôn nhân cặp đôi là do trình độ của lực lượng sản xuất còn quá thô sơ thấp kém. Nhưng đến chế độ chiếm hữu nô lệ, phong kiến, tư bản và xã hội chủ nghĩa thì về hình thức tổ chức, quy mô và kết cấu cũng như tính chất của gia đình cũng có sự khác nhau từ gia đình một vợ, một chồng bất bình đẳng sang gia đình một vợ, một chồng ngày càng bình đẳng hơn giữa nam và nữ, giữa các thành viên trong gia đình. Tất cả những bước tiến đó của gia đình đều phụ thuộc vào trình độ phát triển kinh tế ở mỗi thời đại lịch sử.

3. Gia đình là một thiết chế đặc thù của xã hội, là cầu nối giữa các thành viên gia đình với xã hội

Trong hệ thống cơ cấu tổ chức xã hội, gia đình được coi là một đơn vị xã hội thu nhỏ của xã hội, một thiết chế đầu tiên. Mỗi cá nhân đều có một gia đình, và gia đình là nơi ảnh hưởng đầu tiên từ lúc mới sinh ra. Khi được giáo

dục trong một gia đình tốt, môi trường lành mạnh sẽ khiến những trẻ đó hình thành và phát triển theo những nhân cách tốt. Những điều đó chúng được học hỏi, tiếp thu từ chính gia đình của mình.

4. Gia đình là tổ ấm thân yêu, là chiếc nôi nuôi dưỡng cả đời người

Từ khi còn là trẻ thơ cho đến khi khôn lớn, đến lúc về già gia đình là nơi nương tựa và sau những ngày lao động mệt nhọc là nơi nghỉ ngơi phục hồi sức khỏe, thoải mái tinh thần... Ở đó, hằng ngày diễn ra các quan hệ thiêng liêng sâu đậm giữa vợ chồng, cha con, anh em, những người đồng tâm, đồng cảm, nâng đỡ nhau suốt cả cuộc đời. Có rất nhiều vấn đề, ngoài môi trường gia đình, không ở đâu có thể đáp ứng và giải quyết có hiệu quả hơn. Gia đình là nơi bảo bọc, là nơi nuôi dưỡng chúng ta dù khó khăn, vất vả thì gia đình vẫn là điểm tựa duy nhất của chúng ta. Vì vậy, việc xây dựng gia đình mới là một trong những vấn đề quan trọng của sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa, đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Nhiều gia đình cộng lại mới thành xã hội, xã hội tốt thì gia đình càng tốt, gia đình tốt thì xã hội mới tốt. Hạt nhân của xã hội là gia đình. Chính vì muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội nên phải chú ý hạt nhân cho tốt”.

III. Chức năng của gia đình

Trong thực tế, vị trí và vai trò của gia đình với tính cách là tế bào của xã hội được thể hiện qua các chức năng sau:

1. Chức năng tái sản xuất con người

Đây là chức năng đặc thù của gia đình. Chức năng này đáp ứng nhu cầu tình cảm riêng tư, rất tự nhiên của cá nhân là sinh con đẻ cái, đồng thời mang ý nghĩa chung lớn lao là cung cấp cho xã hội một lực lượng lao động mới đảm bảo sự phát triển liên tục và trường tồn của loài người.

2. Chức năng kinh tế và tổ chức tiêu dùng

Khi hình thành gia đình cá thể - hôn nhân một vợ một chồng thì chức năng kinh tế đóng vai trò cơ sở đảm bảo cuộc sống và chức năng khác của gia đình. Trong một gia đình thì kinh tế là yếu tố quan trọng, quyết định để giải quyết những vấn đề tiêu dùng, đảm bảo các nhu cầu thiết yếu của các thành viên trong gia đình. Trong một gia đình, mỗi thành viên trực tiếp tham gia vào quá trình sản xuất và tái sản xuất ra tư liệu lao động, tư liệu tiêu dùng và sức lao động cho xã hội.

3. Chức năng nuôi dưỡng, giáo dục

Việc đầu tư cho nuôi dưỡng, giáo dục con cái của gia đình đang tăng lên, Giáo dục là chức năng hết sức quan trọng của gia đình, nó quyết định nhân cách của con người. Cha mẹ sinh con thì phải có nghĩa vụ yêu thương, nuôi dạy con cái, chăm sóc, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của con, tôn trọng ý kiến của con, chăm lo việc học tập và giáo dục để con phát triển lành mạnh về cả thể chất lẫn tinh thần bởi cha mẹ là những người thầy đầu tiên trong cuộc đời mỗi người.

4. Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lý cho các thành viên trong gia đình

Mọi thành viên đều có nhiệm vụ vun đắp cho tổ ấm gia đình. Mỗi thành viên trong gia đình phải thấu hiểu tâm sinh lý của nhau qua đó để ứng xử phù hợp và tạo bầu không khí vui vẻ, yên bình cho gia đình làm cho các thành viên có tinh thần sống lạc quan và tích cực.

5. Chức năng văn hóa

Gia đình là nơi lưu giữ, kế thừa và sáng tạo truyền thống văn hóa dân tộc và tộc người, thể hiện qua phong tục, tập quán, sinh hoạt văn hóa trong gia đình.

6. Chức năng chính trị

Gia đình là một tổ chức chính trị thu nhỏ của xã hội, là nơi tổ chức thực hiện chính sách pháp luật Nhà nước và quy chế địa phương (hoặc hương ước làng xã), là cầu nối của mối quan hệ giữa công dân với Nhà nước.

IV. Sự biến đổi chức năng gia đình trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay

Xã hội phát triển không chỉ kéo theo sự biến đổi về kết cấu gia đình mà còn biến đổi về các chức năng của gia đình.

1. Chức năng tái sản xuất con người

Chịu ảnh hưởng của chính sách kế hoạch hóa gia đình, dẫn đến các tỉ lệ sinh đẻ, nam nữ, độ tuổi đều thay đổi. Ở Việt Nam hiện nay đang thực hiện kế hoạch hóa gia đình, khuyến cáo mỗi gia đình chỉ nên sinh từ 1 đến 2 con, vừa đảm bảo sức khỏe cho người mẹ, lại đảm bảo chất lượng về cuộc sống cho gia đình và có điều kiện chăm sóc, dạy bảo các con. Sinh đẻ có kế hoạch là một nội dung trong toàn bộ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã hội xã hội chủ nghĩa. Mục đích sinh đẻ có kế hoạch là nhằm thực hiện việc tái sản xuất con người phù hợp và hài hòa với những điều kiện đảm bảo cụ thể để lớp người mới ra đời có khả năng phát triển toàn diện về thể lực và trí lực, đem lại niềm hạnh phúc cho gia đình nói riêng và sự phát triển phồn vinh của xã hội nói chung.

2. Chức năng kinh tế và tổ chức tiêu dùng

Kinh tế gia đình chuyển từ tự túc, tự cấp sang sản xuất hàng hóa không chỉ đáp ứng nhu cầu trong nước mà còn hướng đến đáp ứng nhu cầu ngoài nước, với thu nhập ngày càng tăng, gia đình thực sự trở thành một đơn vị tiêu dùng quan trọng trong xã hội.

Trong xã hội cũ thì người đàn ông là trụ cột trong gia đình, là người nắm vai trò quan trọng tạo ra kinh tế chủ yếu cho gia đình và nắm quyền kiểm soát. Trong giai đoạn xã hội chủ nghĩa, xã hội có sự bình đẳng hơn, mỗi gia đình có sự bình đẳng giữa vợ và chồng, cùng nhau tạo ra kinh tế để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong sinh hoạt gia đình. Hoạt động kinh tế của hộ gia đình có những mức độ, hình thức khác nhau ở mỗi dạng gia đình cụ thể nhưng đều vì mục đích tăng thu nhập, làm giàu chính đáng tạo nên điều kiện vật chất để thúc đẩy các chức năng khác của gia đình, góp phần phát triển gia đình và xã hội.

Xã hội càng phát triển càng thúc đẩy việc mua sắm các sản phẩm, các dụng cụ, thiết bị phục vụ sinh hoạt cũng như đời sống tinh thần của gia đình. Chức năng này thường phụ thuộc vào thu nhập và đóng góp chung từ kết quả lao động của các thành viên trong hoạt động kinh tế gia đình hoặc xã hội. Ngoài ra chủ nghĩa xã hội tạo điều kiện cho các thành viên trong gia đình nghỉ ngơi, hưởng thụ những thành quả lao động chính đáng của mình. Đồng thời động viên gia đình đẩy mạnh việc thu nhập, hướng tới tiêu dùng hợp lý là việc cần thiết để xây dựng gia đình phát triển.

3. Chức năng nuôi dưỡng, giáo dục

Xã hội ngày càng phát triển thì yêu cầu đòi hỏi nhân lực có trình độ chuyên môn kỹ thuật càng cao. Vì vậy, việc đầu tư nuôi dưỡng, giáo dục con

cái của gia đình đang tăng lên, không chỉ giáo dục về đạo đức, ứng xử, kỹ năng mà còn giáo dục tri thức khoa học công nghệ, ngoại ngữ và hướng đến hòa nhập quốc tế. Trong chủ nghĩa xã hội, với chức năng giáo dục, gia đình thực sự góp phần lớn lao vào sự hình thành nhân cách, đạo đức lao động, đào tạo thế hệ trẻ để duy trì và phát triển đạo đức văn hóa dân tộc.

5. Chức năng thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lý, duy trì tình cảm gia đình

Trong gia đình hiện nay, nhu cầu thỏa mãn tâm sinh lý và tình cảm đang tăng lên, cùng với việc coi trọng tự do cá nhân hơn ở mỗi thành viên đã và đang làm biến đổi chức năng này.

Trong một gia đình tồn tại nhiều nhu cầu khác nhau, trong đó có nhu cầu về mặt tình cảm, tâm lý của các thành viên trong gia đình. Gia đình là nơi mà mỗi cá nhân có thể chia sẻ những cảm xúc riêng tư nhất mà thông qua quá trình giao tiếp trong xã hội họ không thể bày tỏ. Gia đình là nơi mà họ có thể bình tâm suy nghĩ, tiếp nhận được những lời khuyên chân tình. Có thể nói gia đình là điểm tựa vững chắc cho mỗi con người trong mọi va chạm với xã hội.

PHẦN II: LIÊN HỆ THỰC TIỄN VÀ LIÊN HỆ BẢN THÂN

I. Thực trạng gia đình ở Việt Nam hiện nay

1. Sống thử trước hôn nhân

Xã hội ngày càng phát triển kéo theo đó là cả một hệ lụy, con người cũng hiện đại theo. Hiện đại về phong cách, lối sống để theo kịp với cuộc sống thời hiện đại của giới trẻ hiện nay. Tình yêu là thứ tình cảm tốt đẹp, thiêng liêng của lứa đôi, nhưng ngày nay cùng với sự phát triển của nền kinh tế, sự hiện đại của phong cách và lối sống, sự du nhập của văn hóa phương Tây mà tình yêu đang dần mất đi ý nghĩa đẹp đẽ của nó. Theo phong tục tập quán ở Việt Nam, những đôi trai gái chỉ được sống chung như vợ chồng sau khi làm lễ cưới. Nhưng có một hiện trạng ở Việt Nam hiện nay tại Việt Nam

là một bộ phận giới trẻ sống chung như vợ chồng với nhau mà không cần kết hôn đó là “sống thử”. Sống thử là một cụm từ được truyền thông Việt Nam, đặc biệt là báo mạng dùng để chỉ một hiện tượng xã hội theo đó các cặp đôi có tình cảm về sống chung với nhau như vợ chồng nhưng không tổ chức hôn lễ cũng như kết hôn. Đặc biệt đối với sinh viên hiện nay, việc sống thử có lẽ là vấn đề được quan tâm nhiều nhất. Việc sống thử sẽ diễn ra nhiều hơn đối với các sinh viên khi đi học xa nhà, sẽ thiếu thốn tình cảm gia đình, không được cha mẹ ở bên hoặc do bản thân thích ăn chơi, đua đòi theo lối sống hiện đại. Do đó, một số bạn trẻ cho rằng xã hội bây giờ việc sống thử là việc bình thường và có quan niệm dễ dãi trong chuyện sống thử.

2. Bạo lực gia đình

Bạo lực gia đình là một vấn đề có tính toàn cầu, được xem là đề tài thu hút giới nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học, xã hội và nhân văn. Vấn đề bạo lực gia đình đã và đang trở thành một vấn đề xã hội nhức nhối gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng mà trước hết là vi phạm đến quyền con người, danh dự, nhân phẩm và tính mạng của mỗi cá nhân, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em. Bạo lực gia đình làm xói mòn các giá trị truyền thống tốt đẹp, tác động xấu đến môi trường giáo dục thế hệ trẻ, ảnh hưởng đến sự an toàn lành mạnh của cộng đồng và trật tự xã hội. Nguyên nhân dẫn đến bạo lực gia đình là do sự bất bình đẳng giới và nhận thức sai lệch chưa đúng đắn về bình đẳng giới, hoặc về yếu tố kinh tế, hai vợ chồng sẽ có những tranh cãi về kinh tế, chênh lệch nghề nghiệp dẫn đến bạo lực gia đình. Hiện nay, trên các trang mạng xã hội vẫn còn đề cập nhiều đến vấn đề bạo lực gia đình, làm cho xã hội bị xáo trộn.

3. Mất cân bằng giới tính trong xã hội

Mất cân bằng giới tính cũng là một vấn đề cần quan tâm trong xã hội ngày nay. Nguyên nhân dẫn đến việc mất cân bằng giới tính là do lối sống lạc hậu trọng nam khinh nữ, đánh giá thấp vai trò, vị trí của phụ nữ và trẻ em gái. Và hiện nay Việt Nam đứng đầu Đông Nam Á về mất cân bằng giới tính. Mất cân bằng giới tính sẽ dẫn đến những hậu quả về kinh tế - xã hội như: thay đổi

cơ cấu dân số trong tương lai, thay đổi tỉ lệ giới tính ở các nhóm tuổi kéo theo sự thay đổi cơ cấu nghề, cấu trúc gia đình thay đổi đáng kể...

Trong các gia đình ở Việt Nam hiện nay, vì có suy nghĩ gia đình cần có con trai nên bắt ép người vợ phải sinh bằng được con trai dẫn đến dân số gia tăng trầm trọng. Cũng theo lối sống lạc hậu trọng nam khinh nữ nên trong một số gia đình các bé gái sẽ không được chăm sóc đầy đủ và có những bạo hành trong gia đình.

4. Các tệ nạn xã hội ảnh hưởng đến gia đình

Tệ nạn xã hội là biểu hiện cụ thể của lối sống vô tổ chức, coi thường các chuẩn mực đạo đức, xã hội và pháp luật, làm tha hóa các giá trị tốt đẹp của phong tục tập quán, văn hóa, phá vỡ tình cảm, hạnh phúc gia đình, phá hoại nhân cách, phẩm giá con người, ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe con người. Khi trong một gia đình có người tham gia vào các tệ nạn xã hội sẽ có thể bị khủng hoảng về mặt tài chính cũng như tinh thần. Các tệ nạn xã hội không những làm mất thời gian mà còn dẫn đến nhiều hệ lụy khác. Ví dụ như tệ nạn cờ bạc sẽ làm phát sinh các mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân gia đình của những người nghiện cờ bạc, gây sút mẻ tình cảm, đổ vỡ niềm tin giữa vợ chồng và có thể dẫn đến tình trạng bạo lực gia đình.

5. Mối quan hệ gia đình trở nên mờ nhạt

Một trong những điều quan trọng dẫn đến các mối quan hệ trong gia đình trở nên mờ nhạt đó chính là do công việc bận rộn của mỗi thành viên trong gia đình. Chính sự bận rộn về công việc, học tập mà trong suốt một ngày thậm chí cả vài ngày các thành viên trong gia đình không cùng nhau ăn một bữa cơm, vì sự bận rộn của cuộc sống mà các thành viên trong gia đình mất đi sự gắn bó, hòa hợp, mối quan hệ tình cảm ngày càng trở nên nhạt nhẽo. Hay do ảnh hưởng từ công nghệ hiện đại, máy tính, điện thoại đã tạo sức hút cho con người. Thông qua các phương tiện này cả thế giới có trong tay người dùng, từ những vật dụng hiện đại đó, chúng ta chứng kiến những câu chuyện

về cuộc đời, những tâm sự từ những người xa lạ, những trò chơi từ thế giới ảo mà quên rằng gia đình mới là nơi ở bên ta bất cứ lúc nào dù khó khăn, bế tắc. Chính công nghệ, mạng xã hội khiến những người thân trong gia đình đánh mất thời gian dành cho nhau, dần xa nhau mặc dù sống chung một nhà.

II. Quan điểm của cá nhân về hôn nhân và gia đình của những người trong cộng đồng LGBT hiện nay.

Trong xu thế vận động cho quyền con người ngày nay thì yếu tố bản dạng giới của mỗi cá nhân ngày càng được tôn trọng. Xã hội càng cởi mở, càng có cái nhìn nhân văn hơn với những người đồng tính. Những người thuộc cộng đồng LGBT được ví như một xã hội thu nhỏ cũng có đủ mọi thành phần và mọi tầng lớp. Mặc dù vậy, những quan điểm, những suy nghĩ, những thành kiến miệt thị, chỉ trích vẫn luôn tồn tại song hành cùng sự cảm thông, chia sẻ với những người đồng tính.

1. Nguyên nhân

Nguyên nhân của đồng tính luyến ái chưa được hiểu thấu đáo, đầy đủ và những người phải chống cự với những cảm dỗ về lĩnh vực này không chọn hoặc không muốn chúng. Có nhiều cuộc tranh luận về nguyên nhân trong tự nhiên thay vì sự dưỡng dục nhưng các nhà khoa học không thể tìm thấy một nguyên nhân di truyền gây ra đồng tính. Bác sĩ Dean Hamer nói rằng: chúng ta chưa tìm thấy gen – thứ mà chúng tôi nghĩ nó không tồn tại – cho khuynh hướng tình dục.

Cho đến thời điểm này, không thể quy trọn hiện tượng đồng tính luyến ái cho nguyên nhân sinh học hay nguyên nhân tâm lý. Theo những nghiên cứu mới nhất, nhiều nhà nghiên cứu đã chứng minh rằng, vùng đồi thị trên não của những người thuộc giới thứ 3 có sự khác biệt nhất định so với những người thuộc giới tính thứ nhất hay thứ 2, rõ ràng nguyên nhân sinh học có ảnh hưởng không nhỏ. Tuy vậy, chính môi trường gia đình, sự chăm sóc và cách

giáo dục của bố mẹ và sự tương tác của cuộc sống xung quanh cũng là một yếu tố ảnh hưởng khá rõ đến biểu hiện của hiện tượng này

2. Thực trạng về những người trong cộng đồng GLBT

Về vấn đề luật pháp thì tại Việt Nam hiện nay thì việc kết hôn đồng tính và quan hệ tình dục đồng tính không hề có quy định cấm nào trong luật của nước ta. Ngoài ra bộ tư pháp của Việt Nam còn chỉ ra rằng "xét về đảm bảo quyền tự do cá nhân thì việc kết hôn của những người cùng giới tính cần được công nhận". Tuy nhiên cũng phải nói thêm rằng về quan điểm xã hội cũng như xét trên phương diện văn hóa, phong tục tập quán của Việt Nam thì đây là một vấn đề nhạy cảm, một quan điểm và hình thức mới cho nên tại thời điểm này việc thừa nhận người cùng giới tính có quyền kết hôn với nhau ở Việt Nam là còn quá sớm.

Tại Việt Nam thì vào tháng 7/2018, Chính phủ Việt Nam vẫn chưa ban hành những điều lệ công nhận về giới tính thứ 3 và khi đó hôn nhân giữa họ vẫn không được công nhận. Người dân Việt Nam vẫn phản đối và có thái độ ghẻ lạnh đối với chính người thân, bạn bè khi phát hiện là người đồng tính.

Đến những năm gần đây người dân đã thoáng hơn về tư tưởng người đồng tính, có rất nhiều chương trình bàn về người đồng tính, có nhiều nhân vật trong mình là giới tính thứ 3 sẵn sàng chia sẻ về những câu chuyện của họ. Họ đã không ngại ngần giấu thân phận của mình mà bộc lộ thông qua các chương trình để mọi người hiểu về họ hơn, họ đã dũng cảm để bày tỏ những tâm tư, cảm xúc đối với người họ yêu thương. Đặc biệt nhất là ca sĩ Hương Giang là một nhân vật được rất nhiều người biết đến và yêu thích từ khi đăng quang thành công Hoa hậu chuyển giới thế giới tại Thái Lan, khi đó chính cô đã đem đến nguồn cảm hứng lớn cho những người trong cộng đồng LGBT tại Việt Nam.

3. Quan điểm cá nhân

Về quan điểm riêng của bản thân em thì tình yêu đồng giới hoặc quan hệ tình dục đồng giới là một việc hết sức bình thường, bởi mỗi người sinh ra đều có quyền tự do riêng của mỗi cá nhân, họ làm việc như những người bình thường khác, họ có cống hiến giúp ích và đóng góp cho xã hội, chính vì vậy họ cũng có quyền được yêu được quan tâm và chia sẻ như mọi người. Chẳng có lý do gì chúng ta lại phân biệt tạo khoảng cách hoặc kỳ thị những người đồng tính. Chính vì vậy mỗi cá nhân chúng ta hãy cùng nhau xây một xã hội công bằng với tất cả mọi người, không nên rèm pha đánh giá giá người khác khi họ khác mình để cùng nhau xây dựng một xã hội công bằng văn minh.

KẾT LUẬN

Gia đình là một thiết chế đa chức năng, các chức năng biến đổi phù hợp theo từng giai đoạn phát triển của xã hội và các chức năng này được hỗ trợ và thúc đẩy lẫn nhau. Mỗi thành viên trong gia đình phải có trách nhiệm vun đắp, xây dựng gia đình hạnh phúc. Gia đình có hạnh phúc thì những thành viên trong gia đình mới có động lực, có ý chí vươn lên xây dựng và hoàn thiện ước mơ. Gia đình chấp cánh cho con người vững bước hơn trên con đường đi đến thành công. Mỗi chúng ta hãy biết trân trọng tình cảm gia đình và yêu thương, quan tâm đến những người xung quanh, gia đình là tổ ấm không có gì thay thế được.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học – Học viện Ngân hàng
2. <https://theanhgroup.com/lgbt-la-gi-cong-dong-lgbt-o-viet-nam-va-the-gioi-nhu-the-nao>
3. <https://text.123doc.net/su-bien-doi-chuc-nang-cua-gia-dinh>
4. <https://doctailieu.com>
5. <http://doc.edu.vn/tai-lieu/tieu-luan-vai-tro-cua-gia-dinh-trong-viec-nhan-thuc-va-thuc-hien-binh-dang-gioi-hien-nay-o-viet-nam-38029/>